

Số: 19 /HD-SNNMT

Cà Mau, ngày 27 tháng 5 năm 2026

HƯỚNG DẪN
Về công tác quản lý, sử dụng hóa chất
Sodium Chlorite 20% trong phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản

Căn cứ Luật dự trữ quốc gia số 145/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thú y số 79/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15;

Văn bản hợp nhất số 39/VBHN-BNNMT ngày 11 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hợp nhất thông tư quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản;

Căn cứ Thông tư số 60/2025/TT-BTC ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quy trình, trình tự, thủ tục thực hiện phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực dự trữ quốc gia và nhập, xuất hàng dự trữ quốc gia để cứu trợ, viện trợ, hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1474/QĐ-BNNMT ngày 23 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc xuất hóa chất sát trùng dự trữ quốc gia hỗ trợ tỉnh Cà Mau phòng, chống dịch bệnh động vật;

Thực hiện Quyết định số 1552/QĐ-UBND ngày 01 tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc tiếp nhận, phân bổ 15 tấn hóa chất sát trùng Sodium Chlorite 20% thuộc hàng dự trữ quốc gia hỗ trợ công tác phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản.

Công văn số 1207/TY-KH ngày 22 tháng 7 năm 2020 của Cục Thú y về việc hướng dẫn quy trình đề nghị xuất cấp hỗ trợ và quản lý, sử dụng vắc xin, hóa chất khử trùng DTQG;

Để công tác quản lý, sử dụng hóa chất Sodium Chlorite 20% trong phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản từ hàng dự trữ quốc gia thực hiện hỗ trợ có hiệu quả, đúng mục đích, đúng quy định; Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn trình tự quản lý, cấp hỗ trợ, sử dụng, điều kiện được hỗ trợ, tiêu hủy, khử trùng bằng hóa chất thực hiện như sau:

I. Đối tượng áp dụng và điều kiện được cấp hỗ trợ hóa chất chống dịch

1. Các hộ nuôi tôm (*sú, thẻ chân trắng*), cua thương phẩm ở mô hình thâm canh nằm trong vùng quy hoạch hoặc đã được đưa vào vùng bổ sung quy hoạch của địa phương.

2. Có bản kê khai số lượng nuôi trồng thủy sản ban đầu (mẫu số 01).

3. Khi xảy ra dịch bệnh có khai báo Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc nhân viên thú y phụ trách địa bàn.

4. Có kết quả xét nghiệm mẫu bệnh phẩm nhiễm bệnh (dương tính) với bệnh trong Danh mục hoặc văn bản của Cơ quan quản lý chuyên ngành thú y kết luận động vật mắc bệnh trong Danh mục bệnh theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

II. Khai báo và xác minh dịch bệnh

1. Khai báo dịch bệnh

Chủ cơ sở nuôi, người phát hiện động vật thủy sản mắc bệnh, có dấu hiệu mắc bệnh, chết do bệnh hoặc chết nhiều không rõ nguyên nhân hoặc chết do môi trường, thời tiết có trách nhiệm báo cho nhân viên thú y xã, phường (sau đây gọi chung là nhân viên thú y xã) và Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Trạm Chăn nuôi Thú y khu vực bằng một trong các hình thức: Điện thoại, gặp trực tiếp, gửi văn bản hoặc gửi thư điện tử (*mẫu số 02*).

2. Xác minh dịch bệnh

- Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm phân công cán bộ chuyên môn phối hợp với Trưởng ấp, Trạm Chăn nuôi Thú y khu vực và chủ cơ sở nuôi có động vật thủy sản mắc bệnh xác minh thông tin (*mẫu 03*), chẩn đoán lâm sàng, ngày phát hiện động vật thủy sản mắc bệnh, độ sâu mực nước nuôi, diện tích thả nuôi, thức ăn, thuốc, hóa chất đã được sử dụng; hình thức nuôi, quan sát diễn biến tại nơi có dịch bệnh động vật thủy sản; số lượng giống thả nuôi, nguồn gốc con giống, kết quả xét nghiệm, kiểm dịch trước khi thả nuôi; hỗ trợ cơ quan quản lý chuyên ngành thú y lấy mẫu xét nghiệm, đồng thời hướng dẫn xử lý ổ dịch, xác minh tình hình thiệt hại và báo cáo tình hình dịch bệnh theo quy định.

- Trong trường hợp dịch bệnh lây lan nhanh trên phạm vi rộng, gây chết nhiều động vật thủy sản, chủ cơ sở nuôi, người phát hiện động vật thủy sản mắc bệnh, có dấu hiệu mắc bệnh nhân viên thú y cấp xã, Trạm Chăn nuôi và Thú y khu vực có thể báo cáo vượt cấp và cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh để kịp thời tổ chức chống dịch.

III. Lấy mẫu, chẩn đoán, xét nghiệm xác định mầm bệnh

- Chi cục Chăn nuôi và Thú y chỉ đạo Trạm Chăn nuôi và Thú y khu vực phối hợp với đơn vị chuyên môn cấp xã tổ chức lấy mẫu, xét nghiệm xác định mầm bệnh. Mẫu bệnh phẩm phải được xét nghiệm tại phòng thử nghiệm thuộc Cơ quan quản lý chuyên ngành thú y đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động.

- Trong cùng một xã, phường, cùng một vùng nuôi có chung nguồn nước cấp và trong cùng giai đoạn có dịch bệnh, khi đã có kết quả xét nghiệm cho những ổ dịch đầu tiên, không nhất thiết phải lấy mẫu xét nghiệm ở những ổ dịch tiếp theo. Kết luận về các ổ dịch tiếp theo được dựa vào dấu hiệu lâm sàng của động vật thủy sản mắc bệnh, môi trường nước nuôi. Trường hợp các ổ dịch tiếp theo có động vật thủy sản mắc bệnh với triệu chứng, bệnh tích lâm sàng không giống với

bệnh đã được xác định trước đó thì tiếp tục lấy mẫu để xét nghiệm xác định mầm bệnh để có biện pháp hướng dẫn xử lý.

- Xác định mầm bệnh trên tôm, cua nuôi:

+ Đối với tôm nuôi: Ổ dịch đầu tiên có kết quả xét nghiệm tôm nuôi dương tính với các bệnh nguy hiểm như: (1) bệnh Đốm trắng do vi rút (White spot disease - WSSV); (2) bệnh Hoại tử gan tụy cấp tính do Vi khuẩn *Vibrio parahaemolyticus* (Acute hepatopancreatic necrosis disease - AHPND); (3) bệnh Hoại tử cơ quan tạo máu và cơ quan biểu mô do vi rút (Infectious hypodermal and hematopoietic necrosis disease - IHHNV); bệnh đầu vàng (YHV); hội chứng taura (TSV) trên tôm thẻ chân trắng hoặc bệnh mới xuất hiện nhưng có khả năng lây lan nhanh, mức độ thiệt hại lớn có văn bản chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

+ Đối với cua nuôi: Ổ dịch đầu tiên phải có kết quả xét nghiệm cua nuôi dương tính với bệnh Đốm trắng do vi rút (White spot disease - WSSV); bệnh ký sinh trùng gây bệnh cua chết mức độ từ 70% trở lên có khả năng lây lan nhanh trong vùng nuôi.

IV. Xử lý ổ dịch bệnh

- Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo đơn vị chuyên môn phối hợp Trạm Chăn nuôi và Thú y khu vực hướng dẫn, giám sát chủ cơ sở nuôi thực hiện xử lý động vật thủy sản mắc bệnh bằng một trong các hình thức sau:

+ Thu hoạch động vật thủy sản mắc bệnh (*thực hiện theo quy định tại Điều 16 của VBHN Thông tư số 39/VBHN-BNNMT*): Chủ cơ sở nuôi thông báo với Ủy ban nhân dân cấp xã về mục đích sử dụng, khối lượng, các biện pháp xử lý, kế hoạch thực hiện và biện pháp giám sát việc sử dụng động vật thủy sản mắc bệnh; Không sử dụng động vật thủy sản mắc bệnh làm giống, thức ăn tươi sống cho động vật thủy sản khác; chỉ vận chuyển động vật thủy sản đến các cơ sở thu gom, mua, bán, sơ chế, chế biến (*sau đây gọi chung là cơ sở tiếp nhận*) và bảo đảm không làm lây lan dịch bệnh trong quá trình vận chuyển.

+ Chữa bệnh động vật thủy sản (*thực hiện theo quy định tại Điều 17 VBHN Thông tư số 39/VBHN-BNNMT*): Chủ cơ sở nuôi chủ động chữa bệnh động vật thủy sản mắc bệnh theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y; chỉ sử dụng các loại thuốc thú y, hóa chất, chế phẩm sinh học có trong Danh Mục thuốc thú y dùng trong thú y thủy sản được phép lưu hành tại Việt Nam, đồng thời sử dụng đúng liều lượng của thuốc theo hướng dẫn của nhà sản xuất, cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh; ghi chép nhật ký trong quá trình sử dụng các loại sản phẩm.

V. Tiêu hủy động vật thủy sản mắc bệnh

1. Trình tự thực hiện tiêu hủy

- Căn cứ kết quả xét nghiệm xác định mầm bệnh của phòng thử nghiệm quy định tại Mục III nêu trên hoặc văn bản của Cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh kết luận động vật mắc bệnh, có dấu hiệu mắc bệnh truyền nhiễm hoặc tác nhân gây bệnh truyền nhiễm mới theo quy định của pháp luật, Ủy ban nhân dân

cấp xã tổ chức tiêu hủy động vật thủy sản; báo cáo Cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh để theo dõi và hỗ trợ chuyên môn.

- Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức tiêu hủy động vật thủy sản mắc bệnh theo quy định của pháp luật về thú y và pháp luật khác có liên quan.

- Trong thời hạn 24 giờ kể từ khi ban hành quyết định tiêu hủy, Tổ tiêu hủy (gồm: Đơn vị chuyên môn thuộc UBND cấp xã, đại diện Trạm Chăn nuôi và Thú y khu vực, trưởng ấp và chủ cơ sở có động vật thủy sản mắc bệnh) có trách nhiệm triển khai thực hiện khoanh vùng ổ dịch, tổ chức tiêu hủy và lập biên bản tiêu hủy (mẫu 04) theo quy định hiện hành.

2. Mức hỗ trợ hóa chất tiêu hủy, khử trùng ổ dịch bệnh

Hóa chất sử dụng để tiêu hủy, khử trùng được xuất từ hàng dự trữ quốc gia cấp hỗ trợ tỉnh Cà Mau để phòng, chống dịch bệnh, do lượng hóa chất hỗ trợ có giới hạn nên mức hỗ trợ bằng 50% tổng lượng hóa chất cần xử lý trên diện tích ao nuôi bị thiệt hại do dịch bệnh xảy ra; số lượng hóa chất còn lại 50% chủ cơ sở có thủy sản mắc bệnh tự bỏ chi phí mua các loại hóa chất có công dụng tương đương được phép lưu hành tại Việt Nam, sử dụng làm chất khử trùng, xử lý môi trường, tiêu diệt vi khuẩn, vi rút và các ký chủ trung gian truyền bệnh thủy sản.

2.1. Đối với các loại hóa chất khác: Liều dùng và cách sử dụng theo hướng dẫn của nhà sản xuất trên nhãn sản phẩm.

2.2. Đối với hóa chất Sodium Chlorite 20%: Sử dụng với liều lượng 22g/m³ tương đương với 22kg/1.000 m³.

* Phương pháp tính lượng chlorine cần dùng:

Theo công thức $M = V \times C / 1.000$

Trong đó:

- M: Khối lượng chlorine cần dùng (kg).
- V: Thể tích nước ao nuôi (m³).
- C: Liều lượng (g/m³) chlorine xử lý.

Để tính thể tích nước trong ao (V), giữ nguyên mực nước ao nuôi, tính lượng nước theo công thức: $V = S \times H$

Trong đó:

- S: là diện tích ao tính bằng (m²).
- H: là độ sâu bình quân mức nước ao nuôi tính bằng (m).

* **Cách dùng:**

- Không được xả nước thải, chất thải trong ao nuôi tôm, cua bị nhiễm bệnh ra môi trường bên ngoài khi chưa được xử lý khử trùng triệt để mầm bệnh.

- Không sử dụng chung với các loại vôi sẽ làm giảm hiệu lực của hóa chất sát trùng (pH càng cao thì hiệu lực của hóa chất sát trùng càng giảm).

- Hóa chất sát trùng là chất oxy hóa mạnh, nguy hiểm cho người sử dụng. Vì vậy phải tuân thủ đúng trình tự, hướng dẫn của nhà sản xuất

- Hoà tan hoàn toàn lượng hóa chất sát trùng cần dùng với nước trong bồn, thùng nhựa ... sau đó tạt đều khắp ao (*có chạy quạt nếu có thể*) bảo đảm hóa chất sát trùng phân tán đều trong ao.

- Để hóa chất sát trùng phân hủy trong điều kiện tự nhiên từ 7- 10 ngày trước khi thải ra môi trường. Nếu có chạy quạt nước thì có thể sau 5-7 ngày.

3. Cấp phát Sodium Chlorite 20% hỗ trợ xử lý dịch bệnh

- Cấp phát hóa chất khi có quyết định tiêu hủy của UBND xã, phường và có văn bản đồng ý xuất hỗ trợ của Chi cục Chăn nuôi và Thú y. Hóa chất hỗ trợ, chủ cơ sở nuôi tôm, cua tự vận chuyển hóa chất từ kho của Trạm Chăn nuôi và Thú y khu vực về đến ao nuôi bị bệnh để xử lý kịp thời.

- Tổ tiêu hủy thực hiện giám sát quy trình tiêu hủy, kiểm tra tình trạng ao đã xử lý, đối chiếu với số lượng thùng/vỏ hóa chất phù hợp với số lượng hóa chất đã cấp phát và ghi vào biên bản giám sát có sự chứng kiến, xác nhận của các thành viên Tổ tiêu hủy.

4. Khử trùng sau thu hoạch, tiêu hủy đối với ổ dịch

- Chủ cơ sở thực hiện:

+ Khử trùng nước trong bể, ao, đầm; khử trùng công cụ, dụng cụ, lồng nuôi, lưới; xử lý nền đáy, diệt giáp xác và các vật chủ trung gian truyền bệnh bằng hoá chất được phép sử dụng sau khi thu hoạch hoặc tiêu hủy động vật thủy sản, đảm bảo không còn mầm bệnh, dư lượng hóa chất và đảm bảo vệ sinh môi trường;

+ Thông báo cho cơ sở nuôi liên kề, có chung nguồn cấp thoát nước để áp dụng các biện pháp phòng bệnh, ngăn chặn dịch bệnh lây lan.

- Những người tham gia quá trình xử lý, tiêu hủy động vật thủy sản phải thực hiện việc vệ sinh cá nhân để tiêu diệt mầm bệnh, không làm phát tán mầm bệnh ra ngoài môi trường và cơ sở nuôi khác.

5. Hồ sơ lưu trữ và thủ tục thanh toán

- Bản kê khai số lượng nuôi trồng thủy sản ban đầu (mẫu 01);

- Giấy khai báo diện tích nuôi trồng thủy sản bị thiệt hại (mẫu 02);

- Biên bản xác minh động vật thủy sản thiệt hại do dịch bệnh (mẫu 03);

- Văn bản thông báo kết luận động vật thủy sản mắc bệnh của Trạm Chăn nuôi và Thú y khu vực (kèm theo kết quả xét nghiệm);

- Văn bản đồng ý xuất hóa chất hỗ trợ xử lý dịch bệnh thủy sản của Chi cục Chăn nuôi và Thú y;

- Biên bản tiêu hủy động vật thủy sản bị bệnh (mẫu 04).

b) Thủ tục thanh toán

Chi cục Chăn nuôi và Thú y chỉ đạo các Trạm Chăn nuôi và Thú y khu vực tổng hợp hồ sơ hỗ trợ hoá chất sát trùng gửi về Chi cục Chăn nuôi và Thú y để quyết toán định kỳ hàng tháng (theo mẫu 05 và 06 kèm theo hướng dẫn này).

*** Lưu ý:**

Những cơ sở không thực hiện xử lý dịch bệnh theo quy định, có những hành vi vi phạm theo quy định của Luật Thú y, Luật dự trữ quốc gia (không chấp hành việc lấy mẫu bệnh phẩm kiểm tra, giữ lại hoặc mua bán hóa chất hỗ trợ; không xử lý ao bệnh, không chấp hành quy định chung về chống dịch bệnh động vật, ...) sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính theo đúng quy định pháp luật (Văn bản hợp nhất số 20/VBHN-BNNPTNT ngày 28 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y và văn bản hiện hành khác có liên quan) và đồng thời thu hồi hóa chất hỗ trợ (chi phí thu hồi do cơ sở nuôi tự chi trả).

(có phụ lục các biểu mẫu kèm theo)

Trên đây là Hướng dẫn hướng dẫn trình tự quản lý, cấp hỗ trợ, sử dụng, điều kiện được hỗ trợ, tiêu hủy, khử trùng bằng hóa chất Chlorine, Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị Chi cục Chăn nuôi và thú y và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện tốt nội dung Hướng dẫn này. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc, báo cáo về Sở Nông nghiệp và Môi trường để có giải pháp xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Ban Giám đốc Sở;
- UBND các xã/phường (p/h);
- Chi cục Chăn nuôi và Thú y (t/h);
- Lưu: VT, QLTY (Kha).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Bình Thuận

Phụ lục

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KÊ KHAI
Số lượng nuôi trồng thủy sản ban đầu

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã/phường

Họ, tên chủ cơ sở:

Địa chỉ liên hệ:

Số điện thoại, Số CCCD/CC:..... Cấp ngày.....
tháng..... năm, Nơi cấp:.....

Đăng ký nuôi trồng thủy sản như sau:

TT	Đối tượng nuôi	Địa điểm	Diện tích nuôi (m ²)	Thời gian bắt đầu nuôi	Số lượng giống dự kiến thả (con)	Thời gian thu hoạch dự kiến (tháng, năm)	Sản lượng dự kiến	Ghi chú
1								
2								
..								

Những vấn đề khác:

Tôi xin cam đoan và chịu trách nhiệm về các thông tin đã kê khai./.

....., ngày tháng năm.....

Xác nhận của UBND xã/phường
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

....., ngày tháng năm.....

CHỦ CƠ SỞ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có))

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**GIẤY KHAI BÁO DIỆN TÍCH NUÔI THỦY SẢN BỊ THIẾT HẠI VÀ
XIN HỖ TRỢ THUỐC, HÓA CHẤT SÁT TRÙNG**

Kính gửi:

- UBND xã/phường.....
- Phòng Kinh tế hạ tầng đô thị/Phòng Kinh tế

Tôi tên:.....

Địa chỉ liên hệ:

Số điện thoại, Số CCCD/CC:..... Cấp
ngày..... tháng..... năm, Nơi cấp:.....

Gia đình tôi có đất Nuôi trồng thủy sản tại
khóm/ấp:....., xã/phường, với
tổng diện tích nuôi là:..... m² thả nuôi đối tượng:.....,
Mô hình nuôi:.....trên diện tích.....m². Tình
hình hiện tại đang có:.....ao nuôi tôm, với diện tích là:..... m² bị thiệt hại
do bệnh:.....

Để xử lý mầm bệnh nguy hiểm và sát trùng lại ao nuôi bị thiệt hại, trước
khi xả thải ra môi trường bên ngoài, nhằm ngăn chặn sự phát tán, lây lan dịch
bệnh, đảm bảo điều kiện an toàn vệ sinh thú y thủy sản cho gia đình và các cơ sở
nuôi xung quanh. Tôi làm đơn này kính xin cơ quan có thẩm quyền xem xét, đồng
ý hỗ trợ cho gia đình tôi thuốc, hóa chất sát trùng (*tên hóa chất: Sodium Chlorite
20%*) để sử dụng vào mục đích phòng, chống dịch bệnh, theo hướng dẫn của cơ
quan chuyên môn.

Tôi xin cam kết nội dung theo đơn xin hỗ trợ thuốc, hóa chất sát trùng này
là đúng sự thật và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật./.

....., ngày.....tháng....năm 202...

Xác nhận Trưởng khóm/ấp
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Người làm đơn
(Ký, ghi rõ họ và tên)

UBND xã/phường
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

UBND XÃ/PHƯỜNG.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../BB-.....

....., ngày tháng năm 202..

BIÊN BẢN**V/v xác nhận diện tích nuôi thủy sản bị thiệt hại do dịch bệnh**

Căn cứ giấy khai báo diện tích nuôi thủy sản bị thiệt hại và xin hỗ trợ thuốc, hóa chất sát trùng từ nguồn dự trữ quốc gia (tên hóa chất: Sodium Chlorite 20%) của Ông/bà:..... và theo xác nhận của trưởng khóm/ấp..... xã/phường,.....

Hôm nay vào lúc.....giờ.....phút, ngày.....tháng.....năm 20...

Tại cơ sở nuôi của Ông/bà:.....; Khóm/ấp:....., xã/phường.....

Chúng tôi thành phần gồm có:

1. Đại diện UBND xã/phường

- Ông (bà):..... Chức vụ:.....

- Ông (bà):..... Chức vụ:.....

- Ông (bà):..... Chức vụ:.....

2. Đại diện Trại Chăn nuôi và Thú y khu vực:

- Ông (bà):..... Chức vụ:.....

- Ông (bà):..... Chức vụ:.....

3. Đại diện chủ cơ sở nuôi có động vật thủy sản mắc bệnh

- Ông (bà):.....

Chúng tôi cùng tiến hành kiểm tra, xác nhận diện tích thủy sản bị thiệt hại do dịch bệnh của cơ sở nuôi Ông/bà:....., cụ thể như sau:

Tổng diện tích:..... m²; Tổng số nuôi ao:.....Đối tượng nuôi:....., mô hình nuôi:.....

Số ao nuôi thủy sản bị bệnh:; Diện tích nuôi bị thiệt hại:..... m²; độ sâu mực nước trong ao nuôi:.....m; thể tích mặt nước cần xử lý: m³; Mức độ thiệt hại:

Thời gian nuôi đến khi bị thiệt hại.....ngày tuổi;

Ngày phát hiện thủy sản nuôi có dấu hiệu bất thường (có dấu hiệu bệnh, mắc bệnh, chết) :.....

Đánh giá về nguyên nhân gây thiệt hại (theo kiểm tra lâm sàng, diễn biến dịch bệnh xảy ra):

.....

.....

Thu mẫu xét nghiệm xác định mầm bệnh (nếu có), ký hiệu mẫu:yêu cầu xét nghiệm bệnh:.....

.....

Yêu cầu chủ cơ sở nuôi thủy sản không tự ý xả thải chất thải, nước thải ao nuôi ra ngoài môi trường khi chưa được xử lý và thực hiện xử lý ô dịch bệnh động vật thủy sản theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn cấp xã và cơ quan chuyên ngành thú y cấp tỉnh, khi kết luận động vật mắc bệnh truyền nhiễm trong Danh mục bệnh động vật thủy sản phải công bố dịch.

Biên bản kết thúc lúc.....giờ.....cùng ngày, được lập thành 04 bản có nội dung như nhau, cùng đồng ý ký tên./.

Chủ hộ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Người ghi biên bản

(Ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện Trạm CNTY khu vực

(Ký tên, đóng dấu)

Đại diện UBND xã/phường

(Ký, ghi rõ họ tên)

**ỦY BAN NHÂN DÂN
(CẤP XÃ)...**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/BB-UBND

BIÊN BẢN
Tiêu hủy động vật thủy sản

Hôm nay, hồi..... giờ..... phút, ngày..... tháng..... năm.....

Tại:

Thành phần gồm:

1. Đại diện UBND (cấp xã)

Ông (bà):..... Chức vụ:

Ông (bà):..... Chức vụ:

Ông (bà):..... Chức vụ:

Ông (bà):..... Chức vụ:

Ông (bà):..... Chức vụ:

2. Đại diện chủ cơ sở sản xuất có động vật thủy sản buộc phải tiêu hủy

Ông (bà):

Địa chỉ:.....

3. Thành phần khác:

Ông (bà):

Ông (bà):

4. Thông tin của cơ sở sản xuất có động vật thủy sản buộc phải tiêu hủy

a) Thông tin về cơ sở:

Địa chỉ cơ sở nuôi trồng thủy sản:.....

Mã số cơ sở (nếu có)

Loại thủy sản nuôi:

Hình thức:

Diện tích mặt nước nuôi thủy sản:..... ha

Số lượng giống thả nuôi¹:..... con hoặc kg, mật độ.....
con/m² hoặc kg/m³.

Giấy xác nhận mã số cơ sở nuôi trồng thủy sản (nếu có):
cấp ngày.... tháng.... năm

Thời điểm thả giống: ngày..... tháng..... năm

b) Thông tin về dịch bệnh

Tên bệnh:

Thời gian bị bệnh: Từ ngày... tháng... năm.... đến ngày... tháng.... năm

Thời gian tiêu hủy: Ngày... tháng.... năm

Diện tích nuôi bị tiêu hủy:..... ha

Số lượng thủy sản bị tiêu hủy:..... con hoặc kg

Tổ chức tiêu hủy:

- Biện pháp tiêu hủy (ghi rõ):

.....

- Vật tư/hóa chất sử dụng tiêu hủy:

Việc tiêu hủy hoàn thành vào hồi..... giờ..... phút, ngày..... tháng..... năm...

UBND (cấp xã)..... giao cho chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn hố/ao/bể tiêu hủy động vật, sản phẩm động vật (tối thiểu..... giờ sau tiêu hủy), phát hiện và báo cáo kịp thời các vấn đề phát sinh sau tiêu hủy.

Biên bản được các thành viên và các bên liên quan thông qua và thống nhất ký tên vào hồi..... giờ..... phút, ngày.... tháng... năm

Biên bản được lập thành 03 bản, có nội dung và giá trị như nhau, đại diện UBND (cấp xã).... , Chi cục Chăn nuôi và Thú y và đại diện chủ cơ sở sản xuất mỗi bên giữ 01 bản.

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ SẢN XUẤT

ĐẠI DIỆN UBND (CẤP XÃ)...

ĐẠI DIỆN CÁC THÀNH PHẦN KHÁC THAM GIA

CHI CỤC CHĂN NUÔI VÀ THÚ Y TỈNH CÀ MAU
TRẠM CHĂN NUÔI VÀ THÚ Y
KHU VỰC.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số: 05

....., ngày tháng năm 202...

DANH SÁCH HỘ NUÔI THỦY SẢN SỬ DỤNG HÓA CHẤT SÁT TRÙNG
TỪ NGUỒN DỰ TRỮ QUỐC GIA/ĐỊA PHƯƠNG

TT	Ngày tháng năm	Tên chủ hộ nuôi	Địa chỉ (Khóm/ấp)	Diện tích nuôi (m^2)	Diện tích nuôi bị bệnh (m^2)	Tên bệnh	Mức độ thiệt hại %	Số lượng Sodium Chlorite hỗ trợ tiêu hủy (kg)	Ghi chú
Tổng:									

Tổng số lượng Sodium Chlorite 20% Trạm nhận:.....kg; số lượng Sodium Chlorite 20% hỗ trợ, sử dụng.....kg; số lượng Sodium Chlorite 20% còn tồn.....kg.

LÃNH ĐẠO TRẠM
(ký tên và đóng dấu)

CHI CỤC CHĂN NUÔI VÀ THÚ Y TỈNH CÀ MAU
TRẠM CHĂN NUÔI VÀ THÚ Y
KHU VỰC.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 202..

DANH SÁCH XÃ, PHƯỜNG SỬ DỤNG HÓA CHẤT SÁT TRÙNG
TỪ NGUỒN DỰ TRỮ QUỐC GIA/ĐỊA PHƯƠNG

TT	Xã, phường	Tổng số hộ được nhận hóa chất	Diện tích nuôi (m ²)	Diện tích nuôi bị bị bệnh được hỗ trợ (m ²)	Số lượng Sodium Chlorite được hỗ trợ (kg)	Ghi chú
Tổng:						

Tổng số lượng Sodium Chlorite 20% nhận:.....kg; số lượng Sodium Chlorite 20% sử dụng:.....kg; số lượng Sodium Chlorite 20% còn tồn:.....kg.

LÃNH ĐẠO TRẠM
(ký tên và đóng dấu)